

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
BÀI 213 - Đức Chúa Jêsus sống lại. (Phần 5)

Ma-thi-ơ 28:16-17: Mười một môn đồ, đi qua xứ Ga-li-lê, lên hòn núi mà Đức Chúa Jêsus đã chỉ cho. Khi môn đồ thấy Ngài, thì thờ lạy Ngài; nhưng có một vài người nghi ngờ.

Giăng 21:1-14: Rồi đó, Đức Chúa Jêsus lại hiện ra cùng môn đồ Ngài nơi gần biển Ti-bê-ri-át. Việc Ngài hiện ra như vậy: Si-môn Phi-e-rơ, Thô-ma gọi là Đi-đim, Na-tha-na-ên nguyên ở thành Ca-na, trong xứ Ga-li-lê, các con trai của Xê-bê-đê và hai người môn đồ khác nữa nhóm lại cùng nhau. Si-môn Phi-e-rơ nói rằng: Tôi đi đánh cá. Các người kia trả lời rằng: Chúng tôi đi với anh. Các người ấy ra đi xuống thuyền, nhưng trong đêm đó, chẳng được chi hết. Đến sáng, Đức Chúa Jêsus đứng trên bờ, nhưng môn đồ không biết đó là Đức Chúa Jêsus. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi các con, không có chi ăn hết sao? Thưa rằng: Không. Ngài phán rằng: Hãy thả lưới bên hữu thuyền, thì các người sẽ được. Vậy, các người ấy thả lưới xuống, được nhiều cá đến nỗi không thể kéo lên nữa. Môn đồ mà Đức Chúa Jêsus yêu bèn nói với Phi-e-rơ rằng: Ấy là Chúa! Khi Si-môn Phi-e-rơ đã nghe rằng ấy là Chúa, bèn lấy áo dài quấn mình (vì đang ở trần) và nhảy xuống nước. Các môn đồ khác đem thuyền trở lại, kéo tay lưới đầy cá, vì cách bờ chỉ chừng hai trăm cu-đê mà thôi. Lúc môn đồ đã lên bờ, thấy tại đó có lửa than, ở trên để cá, và có bánh. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đem cá các người mới đánh được đó lại đây. Si-môn Phi-e-rơ xuống thuyền, kéo tay lưới đầy một trăm năm mươi ba con cá lớn lên bờ; và, dầu nhiều cá dường ấy, lưới vẫn không đứt. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy lại mà ăn. Nhưng không một người môn đồ nào dám hỏi rằng: Người là ai? Vì biết quả rằng ấy là Chúa. Đức Chúa Jêsus lại gần, lấy bánh cho môn đồ, và cho luôn cá nữa. Ấy là lần thứ ba mà Đức Chúa Jêsus hiện ra cùng môn đồ Ngài, sau khi Ngài từ kẻ chết sống lại.

Bắt đầu kể từ buổi sáng của ngày thứ nhất trong tuần sau ngày Sa-bát, là ngày Đức Chúa Jêsus phục sinh, ngoại trừ hai người đàn bà tên Ma-ri tới mộ Chúa để gia thêm thuốc thơm tẩm cho xác Chúa Jêsus và họ đã bất ngờ vì được thiên sứ báo tin rằng, Chúa Jêsus đã sống lại và hai người đó đã trở về báo tin cho các môn đồ của Chúa Jêsus biết và hai trong số các môn đồ của Chúa Jêsus, là Phi-e-rơ và Giăng đã tới mộ để kiểm chứng thông tin của hai người đàn bà kia và họ đã không thấy Chúa Jêsus, ngay sau đó họ liền trở về nhà riêng mình, chúng ta có thể thấy cả thành Giê-ru-sa-lem đều im lìm sau lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va (năm 32 A.D.), thay vì người ta phải vâng giữ các mạng lệnh về kỳ lễ bánh không men trong bảy ngày và những sự nhóm hiệp thánh trong các lễ mùa gặt, lễ dâng trái đầu mùa cho Đức Giê-hô-va, mà Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Môi-se truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên phải giữ trải các đời.

Chúng ta đã không thấy các thầy tế lễ trong thành Giê-ru-sa-lem thi hành theo những mạng lệnh đó, mà chỉ có thầy tế lễ thượng phẩm cao nhất của Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Jêsus Christ lại bận rộn trong công việc này, nhưng không phải theo cách của văn tự.

Trở lại với Giao-ước của văn tự, chúng ta sẽ thấy ý nghĩa mẫu nhiệm của chức vụ thầy tế lễ thượng phẩm của Nước Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Jêsus Christ đã làm ứng nghiệm mạng lệnh của Đức Giê-hô-va phán về các kỳ lễ quan trọng này.

Xuất Ê-díp-tô ký 34:17-28: Người chớ đúc thần tượng. Người hãy giữ lễ bánh không men. Nhằm kỳ tháng lúa trổ, hãy ăn bánh không men trong bảy ngày, như ta đã truyền dạy người; vì nhằm tháng đó người ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Các con trưởng nam đều thuộc về ta; cùng các con đực đầu lòng của bầy súc vật người, hoặc bò hoặc chiên cũng vậy. Nhưng người sẽ bắt một chiên con hay là dê con mà chuộc một con lừa đầu lòng. Nếu chẳng chuộc nó, người hãy bẻ cổ nó. Người sẽ chuộc các con trưởng nam mình; và chớ ai đi tay không đến châu trước mặt ta. Trong sáu ngày người hãy làm công việc, nhưng qua ngày thứ bảy hãy nghỉ, dầu mùa cày hay mùa gặt người cũng phải nghỉ vậy. Dầu mùa gặt lúa mì, người hãy giữ lễ của các tuần lễ; và cuối năm giữ lễ mùa màng. Thường năm ba lần, trong vòng các người, mỗi người nam sẽ ra mắt Chúa Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Vì ta sẽ đuổi các dân khỏi trước mặt người, ta sẽ mở rộng bờ cõi người; và trong khi người lên ra mắt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, mỗi năm ba lần, thì sẽ chẳng ai tham muốn xứ người hết. Người chớ dâng huyết của con sinh tế ta cùng bánh pha men; thịt của con sinh về lễ Vượt-quá chớ nên giữ đến sáng mai. Người sẽ đem dâng hoa quả đầu mùa của đất sanh sản vào đền Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời người. Người chớ nấu thịt dê con trong sữa mẹ

nó. Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se rằng: Hãy chép các lời này; vì theo các lời này mà ta lập giao ước cùng ngươi và cùng Y-sơ-ra-ên. Môi-se ở đó cùng Đức Giê-hô-va trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, không ăn bánh, cũng không uống nước; Đức Giê-hô-va chép trên hai bảng đá các lời giao ước, tức là mười điều răn.

Lê-vi ký 23:1-21: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Đây là những ngày lễ của Đức Giê-hô-va các ngươi hãy rao truyền ra là các hội thánh. Người ta làm việc trong sáu ngày, nhưng qua ngày thứ bảy là ngày sa-bát, một ngày nghỉ, tức một sự nhóm hiệp thánh; đừng làm một công việc gì; ấy là lễ sa-bát của Đức Giê-hô-va trong những nơi các ngươi ở. Đây là những lễ của Đức Giê-hô-va, tức những sự nhóm hiệp thánh, các ngươi phải rao truyền ra khi đến kỳ nhất định. Đến ngày mười bốn tháng giêng, vào buổi chiều tối, ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va; qua ngày rằm tháng này, ấy là lễ bánh không men để kính trọng Đức Giê-hô-va; các ngươi sẽ ăn bánh không pha men trong bảy ngày. Ngày đầu, các ngươi sẽ có một sự nhóm hiệp thánh, chẳng nên làm một công việc xác thịt. Trong bảy ngày các ngươi phải dâng cho Đức Giê-hô-va những của lễ dùng lửa dâng lên; đến ngày thứ bảy, sẽ có một sự nhóm hiệp thánh nữa, các ngươi đừng làm một công việc xác thịt nào hết. Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào các ngươi đã vào xứ mà ta sẽ ban cho, và đã gặt mùa màng rồi, thì hãy đem đến cho thầy tế lễ một bó lúa đầu mùa của các ngươi. Qua ngày sau lễ sa-bát, thầy tế lễ sẽ dâng bó lúa đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va, hầu cho bó lúa đó được nhậm. Chính ngày dâng bó lúa đưa qua đưa lại đó, các ngươi cũng phải dâng cho Đức Giê-hô-va một chiên con giáp năm, không tì vết chi, dâng làm của lễ thiêu; và dâng thêm một của lễ chay bằng hai phần mười bột lọc chế dầu, làm của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va, với một phần tư hin rượu, làm lễ quán. Các ngươi chớ ăn hoặc bánh, hoặc hột lúa rang, hoặc lúa đang ở trong gié cho đến chính ngày này, tức là ngày các ngươi đem dâng của lễ cho Đức Chúa Trời mình. Mặc dầu ở nơi nào, ấy là một lệ định đời đời cho con cháu các ngươi. Kể từ ngày sau lễ sa-bát, là ngày đem bó lúa dâng đưa qua đưa lại, các ngươi sẽ tính bảy tuần lễ trọn: các ngươi tính năm mươi ngày cho đến ngày sau của lễ sa-bát thứ bảy, thì phải dâng một của lễ chay mới cho Đức Giê-hô-va. Các ngươi hãy từ nhà mình đem đến hai ổ bánh dâng làm của lễ dâng đưa qua đưa lại; bánh đó làm bằng hai phần mười bột lọc hấp có pha men: ấy là của đầu mùa dâng cho Đức Giê-hô-va. Các ngươi cũng phải dâng luôn với bánh, bảy chiên con giáp năm chẳng tì vết chi, một con bò tơ, và hai con chiên đực với của lễ chay và lễ quán cặp theo, dâng làm của lễ thiêu tế Đức Giê-hô-va: ấy là một của lễ dùng lửa xông, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Các ngươi cũng phải dâng một con dê đực dâng làm của lễ chuộc tội, và hai chiên con giáp năm, dâng làm của lễ thù ân. Thầy tế lễ sẽ lấy các của lễ đó với hai ổ bánh bằng lúa đầu mùa, và hai chiên con, dâng đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va; các vật đó sẽ biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va, và thuộc về thầy tế lễ. Các ngươi hãy rao truyền sự nhóm hiệp trong chính một ngày đó; phải có một sự nhóm hiệp thánh, chớ nên làm một công việc xác thịt nào. Ấy là một lệ định đời đời cho dòng dõi các ngươi, mặc dầu ở nơi nào.

Dân số ký 28:16-31: Ngày mười bốn tháng giêng, phải giữ lễ Vượt-qua cho Đức Giê-hô-va. Qua ngày mười lăm sẽ là ngày lễ; phải ăn bánh không men trong bảy ngày. Ngày thứ nhất các ngươi sẽ có sự hội hiệp thánh: chớ nên làm một công việc xác thịt nào. Các ngươi phải dâng cho Đức Giê-hô-va hai con bò đực tơ, và bảy chiên con đực giáp năm, đều không tì vết, làm của lễ thiêu. Của lễ chay sẽ bằng bột lọc nhồi dầu; các ngươi phải dâng ba phần mười ê-pha về một con bò đực, hai phần mười ê-pha về con chiên đực, và một phần mười ê-pha về mỗi chiên con, luôn một con dê đực làm của lễ chuộc tội, dâng làm lễ chuộc tội cho các ngươi. Các ngươi phải dâng các lễ vật này, ngoài của lễ thiêu buổi sớm mai, là một của lễ thiêu hằng hiến. Mỗi bữa trong bảy ngày, các ngươi phải dâng những lễ vật ngần ấy, như thực vật về của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Người ta phải dâng lễ vật đó ngoài của lễ thiêu hằng hiến và lễ quán cặp theo. Ngày thứ bảy các ngươi sẽ có sự hội hiệp thánh, chớ nên làm một công việc xác thịt nào. Trong kỳ lễ của các tuần, nhằm ngày hoa quả đầu mùa, khi các ngươi dâng cho Đức Giê-hô-va của lễ chay mới, thì phải có sự hội hiệp thánh; chớ nên làm một công việc xác thịt nào. Các ngươi sẽ dùng hai con bò đực tơ, một con chiên đực, và bảy chiên con đực giáp năm, dâng làm của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va; của lễ chay sẽ bằng bột lọc nhồi dầu, ba phần mười ê-pha về mỗi con bò đực, hai phần mười ê-pha về con chiên đực, một phần mười ê-pha về mỗi con chiên con; cũng phải

dâng một con dê đực, để làm lễ chuộc tội cho mình. Ngoài của lễ thiêu hằng hiến và của lễ chay cấp theo, các người cũng phải dâng mấy lễ vật đó, không tì vết, và thêm những lễ quán cấp theo.

Phục truyền luật lệ ký 16:9-22: Người phải đếm bảy tuần; khởi đến bảy tuần nầy từ ngày người ta tra cái lưỡi hái vào mùa gặt; kể người sẽ giữ lễ bảy tuần cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người do tay mình đem dâng của lễ lạc ý, tùy theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người. Người, con trai, con gái người, tôi trai và tớ gái người, người Lê-vi ở trong thành người, người khách lạ, kẻ mồ côi và người góa bụa ở giữa vòng người, đều sẽ vui vẻ tại trong chỗ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chọn để danh Ngài ở. Phải nhớ lại rằng mình đã làm tội mọi tại xứ Ê-díp-tô, và khá cẩn thận làm theo các luật lệ nầy. Khi người đã thu huê lợi của sân đập lúa và hầm rượu mình rồi, thì phải giữ lễ lều tạm trong bảy ngày. Người, con trai và con gái người, tôi trai và tớ gái người, người Lê-vi, khách lạ, kẻ mồ côi, và người góa bụa đều sẽ vui vẻ mà giữ lễ đó. Trong bảy ngày người phải giữ lễ nầy cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại nơi mà Đức Giê-hô-va sẽ chọn; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban phước cho các mùa màng và mọi công việc của tay người; rồi người sẽ vui mừng trọn vẹn. Mọi người nam trong các người, mỗi năm ba lần, phải ra mắt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại nơi mà Ngài sẽ chọn: tức là nhằm lễ bánh không men, lễ bảy tuần và lễ lều tạm; người ta chẳng nên đi tay không ra mắt Đức Giê-hô-va. Mỗi người sẽ dâng tùy theo của mình có, tùy theo phước mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Người phải tùy từng chi phái mình lập những quan án trong các thành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người; những quan án ấy sẽ xử đoán dân sự cách công bình. Người chớ làm dịch sự chánh trực, chớ thiên vị ai, cũng chẳng nên nhận của hối lộ; vì của hối lộ làm cho mù mắt kẻ khôn ngoan, và làm rối lờ của người công bình. Người phải theo sự công bình cách trọn vẹn, để người được sống và nhận lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Gần bên bàn thờ mà người sẽ lập cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, chớ dựng lên hình tượng của thần A-sê-ra bằng thứ cây nào. Cũng chẳng nên dựng lên một trụ thờ nào: Giê-hô-va Đức Chúa Trời người lấy làm ghét các vật ấy.

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng, cả Kinh-Thánh làm chứng về Ngài, là làm chứng về chức vụ thầy tế lễ thượng phẩm cao nhất của Nước Đức Chúa Trời, là chức vụ được lập Theo Ban Mê-ni-xê-đéc, nghĩa là được lập bởi Vua Công Bình, là Đức Giê-hô-va vạn quân.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho Lời của Ngài được tôn cao hơn cả Danh thánh Chúa và Lời Chúa đã chép đây đã được ứng nghiệm qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, Con một Đức Chúa Trời và cũng là Lời Đức Chúa Trời nữa.

Thi-Thiên 138:1-8: Tôi sẽ hết lòng cảm tạ Chúa, Hát ngợi khen Chúa trước mặt các thần. Tôi sẽ thờ lạy hưởng về đền thánh của Chúa, cảm tạ Danh Chúa vì sự nhân từ và sự chân thật của Chúa; Vì Chúa đã làm cho lời Chúa được tôn cao hơn cả Danh thánh Chúa. Trong ngày tôi kêu cầu, Chúa đáp lại, giục lòng tôi mạnh mẽ. Hỡi Đức Giê-hô-va, các vua thế gian sẽ cảm tạ Ngài, vì họ đã nghe những lời của miệng Ngài. Phải, họ sẽ hát xướng về đường lối Đức Giê-hô-va, vì vinh hiển Đức Giê-hô-va là lớn thay. Dầu Đức Giê-hô-va cao cả, thì cũng đoái đến những người hèn hạ; Còn kẻ kiêu ngạo, Ngài nhận biết từ xa. Dầu tôi đi giữa gian truân, Chúa sẽ làm cho tôi được sống, giơ tay Chúa ra chống trả cơn giận của kẻ thù nghịch tôi, và tay hữu Chúa sẽ cứu tôi. Đức Giê-hô-va sẽ làm xong việc thuộc về tôi. Hỡi Đức Giê-hô-va, sự nhân từ Ngài còn đến đời đời; Xin chớ bỏ công việc của tay Ngài.

Khi chúng ta nhìn vào những sự đã xảy ra được chép trong Kinh-Thánh về sự thương khó, sự chết và sự sống lại của Đức Chúa Jêsus Christ, chúng ta dễ dàng nhận thấy các môn đồ của Đức Chúa Jêsus đã không giữ được đức tin của họ qua cơn thử thách mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép xảy ra, khi Ngài ***“đánh kẻ chặn thì bấy chiên sẽ tan lạc”***, cũng như Lời Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài trong đêm Ngài bị nộp vào tay các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem, (chiều tối mười bốn tháng Giêng, năm 32 A.D.)

Ma-thi-ơ 26:30-31: Khi đã hát thơ thánh rồi, Đức Chúa Jêsus và môn đồ đi ra mà lên núi Ô-li-ve. Ngài bèn phán rằng: Đêm nay các người sẽ đều vấp phạm vì cơ ta, như có chép rằng: Ta sẽ đánh kẻ chặn chiên, thì chiên trong bấy sẽ bị tan lạc.

Trong ngày Đức Chúa Jêsus sống lại, thay vì các môn đồ phải đi tìm để gặp lại Chúa Jêsus thì chính Đức Chúa Jêsus lại phải đi tìm họ, như vậy để ứng nghiệm Lời Ngài đã phán rằng, Ngài đến để tìm chiên lạc mất

của nhà Y-sơ-ra-ên.

Chúng ta đã thắc mắc về việc tại sao hết thảy các môn đồ của Đức Chúa Jêsus lại có thể quên hết các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán với họ về việc Ngài sẽ bị người ta đóng đinh trên cây thập tự, chịu chết và chôn, đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại! Không lẽ toàn bộ những người được Chúa Jêsus gọi làm môn đồ Ngài đều có thể quên Lời Chúa dạy một cách dễ dàng như vậy sao?

Để hiểu được sự lạ lùng này, chúng ta hãy trở lại với Lời Đức Giê-hô-va đã phán về công việc của Ngài liên quan đến sự cứu chuộc loài người cùng mọi sự mà Ngài đã tạo nên trong vũ trụ và trên trái đất này.

Ê-sai 45:1-25: Đức Giê-hô-va phán thế này cùng Si-ru, là người xúc dầu của Ngài, ta đã cầm lấy tay hữu người, đặt hàng phục các nước trước mặt người, và ta sẽ tháo dây lưng các vua; đặt mũ các cửa thành trước mặt người, cấm không được đóng lại: Ta sẽ đi trước mặt người, ban bằng các đường gập ghềnh; phá vỡ các cửa bằng đồng, bẻ gãy then gài bằng sắt; ta sẽ ban vật báu chứa trong nơi tối, của cải chứa trong nơi kín cho người, để người biết rằng chính ta, là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã lấy tên người gọi người. Vì cớ Gia-cốp, tôi tớ ta, và Y-sơ-ra-ên, kẻ lựa chọn của ta, nên ta đã lấy tên người gọi người, và đặt tên thêm cho người dầu người không biết ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác, ngoài ta không có Đức Chúa Trời nào khác nữa. Dầu người không biết ta, ta sẽ thất lương người, hầu cho từ phía mặt trời mọc đến phía mặt trời lặn họ được biết rằng không có Đức Chúa Trời nào khác ngoài ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có đấng nào khác. Ấy chính ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; chính ta, là Đức Giê-hô-va, làm mọi sự đó. Hỡi các tầng trời, hãy sa móc xuống từ trên cao, vòng khung hãy đổ sự công bình xuống! Đất hãy tự nở ra, đừng sanh sự cứu rỗi, sự công bình mọc lên cả một lần! Ta, là Đức Giê-hô-va, đã dựng nên sự đó. Khốn thay cho kẻ cãi lại với Đấng tạo nên mình! một bình trong các bình bằng đất! Đất sét há dễ nói cùng thợ gốm là người nhồi mình rằng: Người làm chi? hoặc việc người làm ra há nói rằng: Nó không có tay? Khốn thay cho kẻ nói cùng cha mình rằng: Cha sinh ra gì? và cùng đàn bà rằng: Người đẻ gì? Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, tức là Đấng đã làm ra Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các người hãy hỏi ta về những sự sẽ đến; hãy bảo ta về sự các con trai ta, và về việc làm bởi tay ta. Ấy chính ta đã làm ra đất, dựng nên loài người ở trên đất; chính ta, tức là tay ta, đã giương ra các tầng trời, và đã truyền bảo các cơ binh nó. Ấy chính ta đã dấy người lên trong sự công bình, và sẽ ban bằng mọi đường lối người. Người sẽ lập lại thành ta, và thả kẻ bị đầy của ta, không cần giá chuộc, cũng không cần phần thưởng, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Lời lãi nước Ê-díp-tô, của cải nước Ê-thi-ô-pi, cùng người Sa-bê, người vóc dạng cao lớn, đều sẽ qua cùng người và thuộc về người. Họ sẽ bước theo người; mang xiềng mà đến, quỳ lạy trước mặt người và nài xin rằng: Thật Đức Chúa Trời ở giữa người; ngoài Ngài chẳng có ai khác, không có Đức Chúa Trời nào nữa. Hỡi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Cứu Chúa, Ngài thật là Đức Chúa Trời ẩn mình! Hết thảy chúng nó đều bị xấu hổ nhục nhã; những thợ làm hình tượng cùng nhau trở về, rất là xấu hổ. Duy Y-sơ-ra-ên đã được Đức Giê-hô-va cứu cho, được sự cứu đời đời, đến đời đời vô cùng các người không còn mang hổ mang nhơ! Vì Đức Giê-hô-va, là Đấng đã dựng nên các tầng trời, tức là Đức Chúa Trời đã tạo thành đất và làm ra nó, đã lập nó cho bền vững, chẳng phải dựng nên là trống không, bèn đã làm nên để dân ở, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác! Ta chẳng hề nói cách kín giấu, chẳng nói trong nơi của đất tối tăm. Ta chẳng từng phán cùng dòng dõi Gia-cốp rằng: Các người tìm ta là vô ích. Ta, là Đức Giê-hô-va, phán sự công bình, truyền điều chân thật. Hỡi dân thoát nạn của các nước, hãy nhóm lại và đến, thảy cùng nhau lại gần! Những kẻ khiên gổ của tượng chạm mình, cầu nguyện với thần không cứu được, thật là đồ vô thức. Vậy hãy truyền rao; hãy bảo chúng nó đến gần, và nghị luận cùng nhau! Từ đời xưa ai đã rao ra sự này? ai đã tỏ ra từ lúc thượng cổ? Há chẳng phải ta, là Đức Giê-hô-va, sao? Ngoài ta chẳng có Đức Chúa Trời nào khác! chẳng có Đức Chúa Trời nào khác là công bình và là Cứu Chúa ngoài ta. Hỡi các người hết thảy ở các nơi đầu cùng đất, hãy nhìn xem ta và được cứu! Vì ta là Đức Chúa Trời, chẳng có Chúa nào khác. Ta đã chỉ mình mà thôi, lời công bình ra từ miệng ta sẽ chẳng hề trở lại: mọi đầu gối sẽ quỳ trước mặt ta, mọi lưỡi sẽ chỉ ta mà thôi. Người ta sẽ luận về ta rằng: sự công bình và sức mạnh chỉ ở trong Đức Giê-hô-va, người ta sẽ đến cùng Ngài. Mọi kẻ giận Ngài sẽ bị hổ thẹn. Cả dòng dõi Y-sơ-ra-ên sẽ được xưng công bình trong Đức Giê-hô-va, và nhờ Ngài mà được vinh hiển.

Chúa Jêsus cũng đã phán về những người mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài, rằng: “ Cha ôi! bây

giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặt thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.” (Giăng 17:5-26)

Đức Chúa Trời nhân từ và sự thành tín của Ngài không bao giờ thay đổi đối với những người mà Ngài đã chọn, vì thế cho nên ngay cả khi vì sự yếu đuối và bất toàn của xác thịt khiến cho những người thuộc về Đức Chúa Trời bị sa ngã, thì Đức Chúa Trời vẫn không lìa bỏ họ, như Ngài đã hứa với Gia-cốp vậy.

Sáng thế ký 28:10-15: Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran, tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó; bèn chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó. Này, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ ngươi, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho ngươi và dòng dõi ngươi đất mà ngươi đang nằm ngủ đây. Dòng dõi ngươi sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ ngươi và dòng dõi ngươi mà được phước. Này, ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem ngươi về xứ này; vì ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi ta làm xong những điều ta đã hứa cùng ngươi.

Sau khi phục sinh, Đức Chúa Jêsus đã đi tìm các môn đồ của Ngài và Ngài đã đến nơi quê hương của họ và lịch sử được lặp lại y như lần đầu Ngài đã kêu gọi họ vậy.

Lu-ca 5:1-11: Khi Đức Chúa Jêsus, trên bờ hồ Ghê-nê-xa-rét, đoàn dân đông chen lấn nhau xung quanh Ngài đang nghe đạo Đức Chúa Trời. Ngài thấy hai chiếc thuyền đậu gần bờ, người đánh cá đã xuống khỏi thuyền giặt lưới, thì Ngài lên một chiếc thuyền trong hai chiếc, là chiếc của Si-môn, biểu người đem ra khỏi bờ một chút; rồi Ngài ngồi mà dạy dỗ dân chúng. Khi Ngài phán xong thì biểu Si-môn rằng: Hãy chèo ra ngoài sâu, thả lưới mà đánh cá. Si-môn thưa rằng: Thưa thầy, chúng tôi đã làm suốt đêm không bắt được chi hết; dầu vậy, tôi cũng theo lời thầy mà thả lưới. Họ thả lưới xuống, được nhiều cá lắm, đến nỗi lưới phải đứt ra. Họ bèn ra gọi đồng bạn mình ở thuyền khác đến giúp; bạn kia đến

chở cá đầy hai chiếc thuyền, đến nổi gần chìm. Si-môn Phi-e-rơ thấy vậy, liền sắp mình xuống ngang đầu gối Đức Chúa Jê-sus, mà thưa rằng: Lạy Chúa, xin ra khỏi tôi, vì tôi là người có tội. Số là, vì đánh cá đường ấy, nên Si-môn cùng mọi người ở với mình đều thất kinh; Gia-cơ và Giăng con Xê-bê-đê, là những kẻ đồng bạn với Si-môn cũng đồng một thể ấy. Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng Si-môn rằng: Đừng sợ chi, từ nay trở đi, người sẽ nên tay đánh lưới người. Đoạn, họ đem thuyền vào bờ, bỏ hết thủy mà theo Ngài.

Khi các môn đồ của Chúa Jê-sus hay tin Ngài đã sống lại và sau khi Phi-e-rơ và Giăng đã kiểm tra thông tin do hai người đàn bà mang tên Ma-ri báo lại, họ thấy mộ trống và không thấy Chúa Jê-sus thì liền bỏ mộ mà trở về quê mình, dường như có một quyền lực siêu nhiên xóa khỏi tâm trí họ những Lời mà Đức Chúa Jê-sus đã phán dạy về sự sống lại của Ngài, khiến họ trở về quê mình mà không có một chút lưu luyến gì.

Giăng 21:2-7: Si-môn Phi-e-rơ, Thô-ma gọi là Đi-đim, Na-tha-na-ên nguyên ở thành Ca-na, trong xứ Ga-li-lê, các con trai của Xê-bê-đê và hai người môn đồ khác nữa nhóm lại cùng nhau. Si-môn Phi-e-rơ nói rằng: Tôi đi đánh cá. Các người kia trả lời rằng: Chúng tôi đi với anh. Các người ấy ra đi xuống thuyền, nhưng trong đêm đó, chẳng được chi hết. Đến sáng, Đức Chúa Jê-sus đứng trên bờ, nhưng môn đồ không biết đó là Đức Chúa Jê-sus. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hỡi các con, không có chi ăn hết sao? Thưa rằng: Không. Ngài phán rằng: Hãy thả lưới bên hữu thuyền, thì các người sẽ được. Vậy, các người ấy thả lưới xuống, được nhiều cá đến nỗi không thể kéo lên nữa. Môn đồ mà Đức Chúa Jê-sus yêu bèn nói với Phi-e-rơ rằng: Ấy là Chúa! Khi Si-môn Phi-e-rơ đã nghe rằng ấy là Chúa, bèn lấy áo dài quấn mình (vì đang ở trần) và nhảy xuống nước.

Các môn đồ của Chúa Jê-sus là trái đầu mùa của chức vụ Ngài và Chúa Jê-sus cần phải làm trọn công việc của Ngài là thu hoa lợi mình để dâng lên cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô ký 34:26a: Người sẽ đem dâng hoa quả đầu mùa của đất sanh sản vào đền Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời người.

Lê-vi ký 23:10-11: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se rằng: Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào các người đã vào xứ mà ta sẽ ban cho, và đã gặt mùa màng rồi, thì hãy đem đến cho thầy tế lễ một bó lúa đầu mùa của các người. Qua ngày sau lễ sa-bát, thầy tế lễ sẽ dâng bó lúa đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va, hầu cho bó lúa đó được nhậm.

Dân số ký 28:26: Trong kỳ lễ của các tuần, nhằm ngày hoa quả đầu mùa, khi các người dâng cho Đức Giê-hô-va của lễ chay mới, thì phải có sự hội hiệp thánh; chớ nên làm một công việc xác thịt nào.

Phục truyền luật lệ ký 16:9-17: Người phải đếm bảy tuần; khởi đến bảy tuần nầy từ ngày người ta tra cái lưỡi hái vào mùa gặt; kể người sẽ giữ lễ bảy tuần cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người do tay mình đem dâng của lễ lạc ý, tùy theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người. Người, con trai, con gái người, tôi trai và tớ gái người, người Lê-vi ở trong thành người, người khách lạ, kẻ mồ côi và người góa bụa ở giữa vòng người, đều sẽ vui vẻ tại trong chỗ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chọn để danh Ngài ở. Phải nhớ lại rằng mình đã làm tôi mọi tại xứ Ê-díp-tô, và khá cẩn thận làm theo các luật lệ nầy. Khi người đã thu huê lợi của sân đập lúa và hầm rượu mình rồi, thì phải giữ lễ lều tạm trong bảy ngày. Người, con trai và con gái người, tôi trai và tớ gái người, người Lê-vi, khách lạ, kẻ mồ côi, và người góa bụa đều sẽ vui vẻ mà giữ lễ đó. Trong bảy ngày người phải giữ lễ nầy cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại nơi mà Đức Giê-hô-va sẽ chọn; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban phước cho các mùa màng và mọi công việc của tay người; rồi người sẽ vui mừng trọn vẹn. Mọi người nam trong các người, mỗi năm ba lần, phải ra mắt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại nơi mà Ngài sẽ chọn: tức là nhằm lễ bánh không men, lễ bảy tuần và lễ lều tạm; người ta chẳng nên đi tay không ra mắt Đức Giê-hô-va. Mỗi người sẽ dâng tùy theo của mình có, tùy theo phước mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người.

Trong Giao-ước Cũ, cụm từ *Lễ Ngũ tuần* đã không được nhắc đến, nhưng được gọi là *lễ các tuần* mà mỗi tuần gồm có bảy ngày, hoặc bảy tuần tuần là bốn mươi chín ngày, hoặc bảy tuần năm là bốn mươi chín năm.

Nếu Đức Chúa Jê-sus không tìm kiếm các môn đồ của Ngài để dâng họ lên cho Đức Giê-hô-va, thì họ sẽ hư mất đi như bó lúa đầu mùa không được đem về kho của chủ vậy.

Chúa Jê-sus không thể trở về với Đức Chúa Cha mà không có của lễ nơi tay Ngài và của lễ của Chúa Jê-sus dâng lên Đức Chúa Cha đó chính là các môn đồ của Ngài.

Giê-rê-mi 2:1-3: Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Hãy đi, kêu vào tai Giê-ru-sa-lem rằng:

Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta còn nhớ về người lòng nhân từ của người lúc đang thơ, tình yêu mến trong khi người mới kết bạn, là khi người theo ta nơi đồng vắng, trong đất không gieo trồng. Y-sơ-ra-ên vốn là dân biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va; vốn là trái đầu mùa của hoa lợi Ngài. Phàm những kẻ nuốt dân ấy sẽ có tội; tai vạ sẽ lâm trên họ, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn lựa từ trước khi sáng thế để làm môn đồ cho Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, được gọi là trái đầu mùa của hoa lợi Ngài, như những bó lúa đầu mùa được Ngài chọn lấy những hạt tốt nhất làm giống cho cả cánh đồng của mình vậy, không một quyền lực nào có thể cướp đi những trái đầu mùa mà Đức Giê-hô-va đã chọn riêng cho Ngài.

Ê-xê-chi-ên 20:33-44: Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, ấy là dùng tay mạnh mẽ và cánh tay giang ra, lấy thanh nộ đổ ra mà ta sẽ làm vua trên các người! Ta sẽ đem các người ra khỏi giữa các dân; ta sẽ dùng tay mạnh mẽ và cánh tay giang ra và sự thanh nộ đổ ra để nhóm các người lại từ các nước mà các người đã bị tan tác trong đó. Ta sẽ đem các người vào nơi đồng vắng của các dân, tại đó ta sẽ đối mặt xét đoán các người. Như ta đã xét đoán tổ phụ các người trong đồng vắng đất Ê-díp-tô thế nào, thì ta cũng xét đoán các người thế ấy, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Ta sẽ làm cho các người qua dưới gậy, và sẽ đem các người vào trong dây giao ước. Ta sẽ tẩy sạch khỏi các người những kẻ bạn nghịch, và những kẻ phạm pháp nghịch cùng ta; ta sẽ đem chúng nó ra khỏi đất mình trú ngụ, nhưng chúng nó sẽ không vào đất Y-sơ-ra-ên. Như vậy các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va. Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, về các người, thì Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hãy đi, mỗi người trong các người khá thờ thần tượng mình! Sau sự đó, các người chắc sẽ nghe ta và sẽ không nói phạm danh thánh của ta nữa bởi của cúng và bởi thần tượng các người. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Vì trên núi thánh ta, trên núi cao của Y-sơ-ra-ên, tại đó cả nhà Y-sơ-ra-ên, hết thấy chúng nó, sẽ hầu việc ta ở trong đất. Tại đó ta sẽ nhận lấy chúng nó; và tại đó ta sẽ đòi của lễ các người, và những trái đầu mùa của của lễ các người, cùng mọi vật thánh. Ta sẽ nhận lấy các người như mùi thơm tho, khi ta đem các người ra khỏi giữa các dân, và nhóm các người từ những nước mà các người đã bị tan tác; và ta sẽ được tỏ ra thánh trong các người ở trước mắt dân ngoại. Các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta sẽ đem các người vào đất của Y-sơ-ra-ên, trong nước mà ta đã dùng lời thề hứa ban cho tổ phụ các người. Tại đó các người sẽ nhớ lại đường lối mình và mọi việc tự mình làm nên ô uế; các người sẽ tự chán ngán trước mắt mình, vì cơ mọi sự dữ mình đã phạm. Các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta sẽ vì danh ta mà đả các người, chớ không theo đường lối xấu xa và việc làm hư nát của các người, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Trong mạng lệnh này, Đức Giê-hô-va đã tỏ cho chúng ta thấy kế hoạch cứu chuộc của Ngài được định trước từ trong lòng của sự nhân từ Ngài và trước khi người ta được sanh ra trên đất này, thì kế hoạch cứu chuộc tâm linh những người đó đã được chỉ định, nghĩa là đang khi những người đó còn là kẻ có tội, đã bị bán cho tội lỗi thì Đức Chúa Trời đã chọn những người đó, dù những người đó chưa hề nhận biết Đức Chúa Trời, cũng như Đức Giê-hô-va đã chọn Sy-ru, vua của xứ Ba-tư (Mê-đi) làm người chăn dắt dân Y-sơ-ra-ên, dù người đó không phải là người Giu-đa hay là người Hê-bơ-rơ vậy.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm những sự lạ lùng để tỏ cho tuyển dân của Ngài cũng như cho cả thế gian biết rằng, Ngài là Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu, Ngài là Đức Chúa Trời Toàn Năng và Ngài có quyền làm mọi sự vì cơ Danh Ngài, ấy là để loài người chúng ta nhận biết Ngài là nơi trông cậy của muôn vật.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã giải cứu tâm linh của những người mà Ngài đã chọn, dù thân thể xác thịt của những người đó đã bị bán làm tội mọi cho tội lỗi và Đức Giê-hô-va đã không vì cơ những sự gian ác của xác thịt những người đó làm ra chống nghịch lại bổn tánh của Ngài để báo lại những người đó, ấy là vì Ngài biết những sự mà thân thể xác thịt của những người đó đã làm nghịch lại Luật pháp công bình của Ngài, không phải là những người đó muốn làm những sự như vậy, nhưng là tội lỗi ở trong những người ấy, là những sự thuộc về Sa-tan đã đồn lũy trong xác thịt của người ta để làm ra những sự đó, chứ không phải là tâm linh của những người đó làm để chống lại Đức Chúa Trời mình.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng mưu luận và Ngài biết rằng, khi tâm linh của những người mà Ngài đã chọn đó được giải cứu ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì bấy giờ, những người đó sẽ ghét những sự gian ác mà họ đã từng bị quyền lực của ma quỷ khống chế, bắt phải làm những sự đó để chống lại Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã phán: **Tại đó các người sẽ nhớ lại đường lối mình và mọi việc tự mình làm nên ô uế; các người sẽ tự chán ngán trước mắt mình, vì cơ mọi sự dữ mình đã phạm. Các người sẽ biết ta là**

Đức Giê-hô-va, khi ta sẽ vì danh ta mà đãi các người, chớ không theo đường lối xấu xa và việc làm hư nát của các người, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Phép lạ đã xảy ra khiến các môn đồ của Chúa Jê-sus nhận biết người đã phán bảo họ hãy thả lưới bên hữu thuyền, thì các người sẽ được, đó là Chúa Jê-sus, Ngài thật đã sống lại và Ngài đang ở trên bờ phán với họ, thì họ liền kéo thuyền vào bờ.

Giăng 21:5-14: Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hỡi các con, không có chi ăn hết sao? Thưa rằng: Không. Ngài phán rằng: Hãy thả lưới bên hữu thuyền, thì các người sẽ được. Vậy, các người ấy thả lưới xuống, được nhiều cá đến nỗi không thể kéo lên nữa. Vậy, các người ấy thả lưới xuống, được nhiều cá đến nỗi không thể kéo lên nữa. Môn đồ mà Đức Chúa Jê-sus yêu bèn nói với Phi-e-rơ rằng: Ấy là Chúa! Khi Si-môn Phi-e-rơ đã nghe rằng ấy là Chúa, bèn lấy áo dài quấn mình (vì đang ở trần) và nhảy xuống nước. Các môn đồ khác đem thuyền trở lại, kéo tay lưới đầy cá, vì cách bờ chỉ chừng hai trăm cu-đê mà thôi. Lúc môn đồ đã lên bờ, thấy tại đó có lửa than, ở trên để cá, và có bánh. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy đem cá các người mới đánh được đó lại đây. Si-môn Phi-e-rơ xuống thuyền, kéo tay lưới đầy một trăm năm mươi ba con cá lớn lên bờ; và, dầu nhiều cá dường ấy, lưới vẫn không đứt. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy lại mà ăn. Nhưng không một người môn đồ nào dám hỏi rằng: Người là ai? Vì biết quả rằng ấy là Chúa. Đức Chúa Jê-sus lại gần, lấy bánh cho môn đồ, và cho luôn cá nữa. Ấy là lần thứ ba mà Đức Chúa Jê-sus hiện ra cùng môn đồ Ngài, sau khi Ngài từ kẻ chết sống lại.

Tại đây, chúng ta không thấy Đức Chúa Jê-sus quở trách các môn đồ của Ngài về việc tại sao họ lại không tin rằng Ngài sẽ sống lại mà bỏ về quê như vậy, ấy là vì Đức Chúa Jê-sus Christ là Con một Đức Chúa Trời và Ngài đã không tự mình nói điều chi, mà Ngài nói điều chi mà Đức Chúa Cha đã phán bảo Ngài mà thôi.

Nếu chúng ta đã đọc Lời Chúa chép trong sách Ê-xê-chi-ên đoạn 20 từ câu 33 đến câu 44 trên, thì chúng ta sẽ hiểu tại sao Chúa Jê-sus đã không quở trách các môn đồ của Ngài, ấy là vì chính trong giờ các môn đồ của Chúa Jê-sus nhận biết Chúa Jê-sus đã sống lại, thì tâm linh họ đã tự trách mình và họ sẽ ghét những sự hay chết ở trong xác thịt mình vậy.

Giăng 21:15-25: Khi ăn rồi, Đức Chúa Jê-sus phán cùng Si-môn Phi-e-rơ rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu ta hơn những kẻ nầy chăng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy chăn những chiên con ta. Ngài lại phán lần thứ hai cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu ta chăng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy chăn chiên ta. Ngài phán cùng người đến lần thứ ba rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu ta chăng? Phi-e-rơ buồn rầu vì Ngài phán cùng mình đến ba lần: Người yêu ta chăng? Người bèn thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết rằng tôi yêu Chúa! Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy chăn chiên ta. Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, khi người còn trẻ, người tự mình thất lúng lẩy, muốn đi đâu thì đi; nhưng khi người già, sẽ giơ bàn tay ra, người khác thất lúng cho và dẫn người đi đến nơi mình không muốn. Ngài nói điều đó để chỉ về Phi-e-rơ sẽ chết cách nào đáng sáng danh Đức Chúa Trời. Và sau khi đã phán như vậy, Ngài lại rằng: Hãy theo ta. Phi-e-rơ xây lại, thấy môn đồ mà Đức Chúa Jê-sus yêu đến sau mình, tức là người đang bữa ăn tối, nghiêng mình trên ngực Đức Chúa Jê-sus mà hỏi rằng: Lạy Chúa, ai là kẻ phản Chúa? Khi thấy người đó, Phi-e-rơ hỏi Đức Chúa Jê-sus rằng: Lạy Chúa, còn người nầy, về sau sẽ ra thế nào? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Nếu ta muốn người cứ ở cho tới khi ta đến, thì can hệ gì với người? Còn người, hãy theo ta. Vậy, có tiếng đồn ra trong vòng các anh em rằng người môn đồ đó sẽ không chết. Nhưng Đức Chúa Jê-sus vốn chẳng phải nói rằng: Người đó sẽ không chết; song nói rằng: Nếu ta muốn người cứ ở cho tới khi ta đến, thì can hệ gì với người? đó thôi. Ấy chính là môn đồ đó làm chứng về những việc nầy và đã chép lấy; chúng ta biết lời chứng của người là thật. Lại còn nhiều việc nữa mà Đức Chúa Jê-sus đã làm; ví bằng người ta cứ từng việc mà chép hết, thì ta tưởng rằng cả thế gian không thể chứa hết các sách người ta chép vậy.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 17, 18 và 19 như sau: ¹⁵So ^{G3767}when ^{G3753}they had dined ^{G709}, Jesus ^{G2424}saith ^{G3004}to Simon ^{G4613}Peter ^{G4074}, Simon ^{G4613}, son of Jonas ^{G2495}, lovest ^{G25}thou me more ^{G4119}than these ^{G5130}? He saith ^{G3004}unto him, Yea ^{G3483}, Lord ^{G2962}; thou knowest ^{G1492}that I love ^{G5368}thee. He saith ^{G3004}unto him, Feed ^{G1006}my lambs ^{G721}. ¹⁶He saith ^{G3004}to him again ^{G3825}the second ^{G1208}time, Simon ^{G4613}, son of Jonas ^{G2495}, lovest ^{G25}thou me? He saith ^{G3004}unto him, Yea ^{G3483}, Lord ^{G2962}; thou knowest ^{G1492}that I love ^{G5368}thee. He saith ^{G3004}unto him, Feed ^{G4165}my sheep ^{G4263}. ¹⁷He saith ^{G3004}unto him the third ^{G5154}time, Simon ^{G4613},

son of Jonas^{G2495}, lovest^{G5368} thou me? Peter^{G4074} was grieved^{G3076} because^{G3754} he said^{G2036} unto him the third^{G5154} time, Lovest^{G5368} thou me? And he said^{G2036} unto him, Lord^{G2962}, thou knowest^{G1492} all^{G3956} things; thou knowest^{G1097} that I love^{G5368} thee. Jesus^{G2424} saith^{G3004} unto him, Feed^{G1006} my sheep^{G4263}.

Chúng ta hãy chú ý về Lời Chúa Giêsu phán với sứ đồ Phi-e-rơ, vì Ngài không gọi người với tên mới là Phi-e-rơ nhưng Ngài gọi người bằng tên khai sanh trong tiếng Hê-bơ-rơ cả họ và tên Cha của người nữa.

Si-môn là tên gọi theo cách người Hy-lạp, nhưng tên của người trong tiếng Hê-bơ-rơ là **Si-mê-ôn**.

Si-mê-ôn trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ שִׁמְעוֹן - shimeôn, số 8095 ra từ chữ שָׁמַע - shama, số 8085 có nghĩa là: *sự nghe, lắng nghe trong sự thông minh, trong sự vâng lời, trong sự cẩn thận, trong sự ứng thuận, trong sự cân nhắc, trong sự thoả lòng, trong sự quan tâm, trong sự hiểu biết, trong sự sẵn sàng để làm nhân chứng;*

Chữ **Giô-na** (tên cha của Phi-e-rơ) là chữ יוֹנָתָן - Ionas, số 2495 của tiếng Hy-lạp, ra từ chữ יוֹנָה - yônah, số 3124 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chim bồ câu*.

Không phải tình cờ mà Chúa Giêsu gọi tên Phi-e-rơ bằng tên gọi trong tiếng Hê-bơ-rơ và Ngài gọi cả tên cha của Phi-e-rơ nữa, vì ấy là Chúa Giêsu có ý phán cho tất cả những người được gọi là môn đồ của Ngài với uy quyền, bổn tánh và sự tôn trọng của một chức vụ không phải do loài người chỉ định, nhưng là một đồng đội được tuyển chọn cho công việc của Nước Đức Chúa Trời, cũng như khi xưa Đức Giê-hô-va đã chọn và biệt riêng chi phái Lê-vi để thi hành chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên vậy.

Trong toàn bộ Kinh-Thánh chỉ có hai người mang tên Giô-na mà thôi, đó là tiên tri Giô-na, con trai của A-mi-tai, ở tại Gát-Hê-phe, và Giô-na, cha của Si-môn Phi-e-rơ.

A-mi-tai trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ אֲמִיטַי - Amittai, số 0573 ra từ chữ אֱמֶת - emeth, số 0571, có nghĩa là: *lễ thật của tôi, sự vững chắc, sự trung thành, sự chắc chắn, sự đáng tin cậy, sự ổn định, sự tồn tại liên tục, sự chính xác, sự vững bền;*

Khi Chúa Giêsu đặt tên cho Si-môn thành Phi-e-rơ, ấy không phải Ngài chỉ đặt tên cho một mình Si-môn (Phi-e-rơ) nhưng cho hết thầy những người được làm môn đồ Ngài, nghĩa là con người bề trong của những người được gọi là môn đồ của Chúa Giêsu phải đạt tiêu chuẩn là viên đá mà Đức Chúa Giêsu sẽ dùng để gây dựng Hội-Thánh thật của Ngài trên đất này mà chính Ngài là Đá góc nhà.

Ma-thi-ơ 16:18-19: *Còn ta, ta bảo người rằng: Người là Phi-e-rơ, ta sẽ lập Hội thánh ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó. Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho người; hễ điều gì mà người buộc dưới đất, thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà người mở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên trời.*

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 18 như sau: ¹⁸And I say^{G3004} also^{G1161} unto thee, That thou art^{G1488} Peter^{G4074}, and upon this^{G5026} rock^{G4073} I will build^{G3618} my church^{G1577}; and the gates^{G4439} of hell^{G86} shall not prevail^{G2729} against^{G2729} it.

Chữ Phi-e-rơ - **Peter**^{G4074} chép trong câu 18 trên, đó là chữ Πέτρος - petros, số 4074 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *viên đá*.

Còn chữ **đá- rock**^{G4073} chép trong câu 18 trên, đó là chữ πέτρα - petra, số 4073 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Hòn đá lớn, vầng đá;*

Nước Đức Chúa Trời là một vương quốc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Vua chí cao và dưới Vua chí cao là thầy tế lễ thượng phẩm do Vua chí cao chỉ định và dưới thầy tế lễ thượng phẩm đó là các thầy tế lễ do chính thầy tế lễ thượng phẩm đó bảo lãnh cho ở trước mặt Vua chí cao.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người với chỉ có một người là A-đam mà thôi, vì Đức Chúa Trời muốn tìm từ trong loài người đó ra một đồng đội thánh cho Ngài và như vậy, khi Đức Chúa Giêsu phán về Phi-e-rơ, Ngài đã không phán về một con người nhưng phán về một đồng đội làm chức thầy tế lễ trong sự cai trị bởi Ngài, là thầy tế lễ thượng phẩm Theo Ban Mên-chi-xê-đéc, nghĩa là thầy tế lễ thượng phẩm được chỉ định bởi Vua Công Bình, Vua đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng.

Hội-Thánh thật của Đức Chúa Giêsu Christ được thành lập bởi Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật và những người được chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ sẽ được đồng với Đức Chúa Giêsu Christ cai trị trong Nước Đức Chúa Trời đó là những người được gọi là môn đồ của Đức Chúa Giêsu Christ, không phải chỉ là những người được gọi làm môn đồ đầu tiên khi Chúa Giêsu đang thi hành chức vụ, mà là những người sẽ được gọi làm

người chăn bầy của Đức Chúa Jêsus Christ (cũng được gọi là môn đồ nữa) và những người đó dù mang tên gọi khác nhau khi còn sống trên đất này, thì tiêu chuẩn thuộc linh những người ấy phải đạt được đó là **viên đá** (Phi-e-rơ - Πέτρος - **petros**) được tạo ra từ **Vàng Đá** - πέτρα - **petra**, là Đức Chúa Jêsus Christ, là Lời Đức Chúa Trời.

Những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ phải trước hết là người có uy quyền, bốn tánh, sự tôn trọng thuộc linh, như tên của **Si-mê-ôn**, hay **Si-môn**, nghĩa là người biết **lắng nghe trong sự thông minh, trong sự vâng lời, trong sự cẩn thận, trong sự ứng thuận, trong sự cân nhắc, trong sự thoải lòng, trong sự quan tâm, trong sự hiểu biết, trong sự sẵn sàng để làm nhân chứng cho Đức Chúa Jêsus Christ**;

Tiêu chuẩn duy nhất của những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn lựa cho được làm môn đồ của Con một Ngài, đó là những người đó phải nên giống như hình bóng Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ.

Rô-ma 8:28-30: **Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con nầy được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.**

Cũng một lẽ đó, khi Đức Chúa Jêsus hỏi sứ đồ Phi-e-rơ rằng: **Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu ta hơn những kẻ nầy chăng?** Phi-e-rơ thưa rằng: **Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa.** Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Hãy chăn những chiên con ta.** Ngài lại phán lần thứ hai cùng người rằng: **Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu ta chăng?** Phi-e-rơ thưa rằng: **Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa.** Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Hãy chăn chiên ta.** Ngài phán cùng người đến lần thứ ba rằng: **Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu ta chăng?** Phi-e-rơ buồn rầu vì Ngài phán cùng mình đến ba lần: **Người yêu ta chăng?** Người bèn thưa rằng: **Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết rằng tôi yêu Chúa!** Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Hãy chăn chiên ta.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹⁵So^{G3767} when^{G3753} they had dined^{G709}, Jesus^{G2424} saith^{G3004} to Simon^{G4613} Peter^{G4074}, Simon^{G4613}, son of Jonas^{G2495}, lovest^{G25} thou me more^{G4119} than these^{G5130}? He saith^{G3004} unto him, Yea^{G3483}, Lord^{G2962}; thou knowest^{G1492} that I love^{G5368} thee. He saith^{G3004} unto him, Feed^{G1006} my lambs^{G721}. ¹⁶He saith^{G3004} to him again^{G3825} the second^{G1208} time, Simon^{G4613}, son of Jonas^{G2495}, lovest^{G25} thou me? He saith^{G3004} unto him, Yea^{G3483}, Lord^{G2962}; thou knowest^{G1492} that I love^{G5368} thee. He saith^{G3004} unto him, Feed^{G4165} my sheep^{G4263}. ¹⁷He saith^{G3004} unto him the third^{G5154} time, Simon^{G4613}, son of Jonas^{G2495}, lovest^{G5368} thou me? Peter^{G4074} was grieved^{G3076} because^{G3754} he said^{G2036} unto him the third^{G5154} time, Lovest^{G5368} thou me? And he said^{G2036} unto him, Lord^{G2962}, thou knowest^{G1492} all^{G3956} things; thou knowest^{G1097} that I love^{G5368} thee. Jesus^{G2424} saith^{G3004} unto him, Feed^{G1006} my sheep^{G4263}.

Chúa Jêsus không chỉ nói về Phi-e-rơ mà Ngài nói với hết thảy những người đã và sẽ được làm môn đồ Ngài, về một yêu cầu duy nhất mà người làm môn đồ của Chúa Jêsus phải có, đó là yêu Ngài và bằng chứng của tình yêu đó được thể hiện qua việc chăn bầy chiên của Chúa Jêsus.

Câu hỏi đầu tiên, Chúa Jêsus đã so sánh tình cảm của Phi-e-rơ dành cho những người cùng quê hương, là bạn cùng là môn đồ với mình, rằng: **Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu ta hơn những kẻ nầy chăng?**

Đây là một câu hỏi rất thẳng đối với Phi-e-rơ và cũng như với tất cả mọi người chúng ta, bởi vì ngày nay, người ta không nhìn thấy Chúa Jêsus, nhưng người ta thấy những người mà mình có mối quan hệ gần gũi với mỗi ngày và theo khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt thì người ta sẽ thấy các mối lợi cho xác thịt mình và người ta luôn ngả theo hướng có lợi trước mắt, còn những sự thuộc về tương lai thường bị ẩn cho đến khi những sự đó xảy ra thì người ta mới để ý đến.

Phi-e-rơ cũng như các môn đồ của Chúa Jêsus đã vấp phạm vì họ đã không thật sự để cho ý muốn của Đức Chúa Jêsus được nên trên cuộc đời của mình, đó là vì lúc bấy giờ tâm linh họ chưa được tái sanh, họ chưa nhận biết ý nghĩa của việc Chúa Jêsus đổi tên cho Si-môn (**sự nghe**) thành Phi-e-rơ (**viên đá**) đó chính là ý muốn của Đức Chúa Jêsus đối với hết thảy những người được chọn làm môn đồ Ngài phải được nên người mới, không phải chỉ là sự nghe mà phải chuyển hóa những sự họ đã được nghe nơi Chúa Jêsus đó mà trở nên viên đá ở trong tay Đấng đã cứu chuộc họ, Ngài là Đấng sẽ lập Hội-Thánh của Ngài bằng những viên đá ra từ Ngài, là Đá góc quý báu, là Nền bền vững.

Khi chúng ta nhìn vào Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, ấy là chúng ta nhìn vào tiêu chuẩn của

Nước Đức Chúa Trời và mỗi người tin Chúa phải trở thành viên đá theo tiêu chuẩn của Lời Đức Chúa Trời chứ không phải thân thể xác thịt của người tin Chúa.

Hết thấy mọi người tin Chúa phải trở nên một Phi-e-rơ - viên đá trong tay của Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng đã cứu chuộc chúng ta lại cho Đức Chúa Trời, nhưng trước khi được nên một viên đá, mọi người tin Chúa phải là người biết *lắng nghe trong sự thông minh, trong sự vâng lời, trong sự cẩn thận, trong sự ứng thuận, trong sự cân nhắc, trong sự thoả lòng, trong sự quan tâm, trong sự hiểu biết, trong sự sẵn sàng để làm nhân chứng cho Đức Chúa Jêsus Christ.*

Vì đức tin đến bởi sự người ta nghe, là nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng ra. Khi tấm lòng của người tin Chúa biết *lắng nghe trong sự thông minh, trong sự vâng lời, trong sự cẩn thận, trong sự ứng thuận, trong sự cân nhắc, trong sự thoả lòng, trong sự quan tâm, trong sự hiểu biết, trong sự sẵn sàng để làm nhân chứng cho Đức Chúa Jêsus Christ*, thì bây giờ Thần Lẽ thật sẽ giúp cho người ấy được trở nên người mới.

1 Phi-e-rơ 2:1-16: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng (*thuộc linh*) của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rồi linh hồn, nếu anh em đã ném biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thiêng liêng (*thuộc linh*), nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót. Hỡi kẻ rất yêu dấu, anh em như người ở trọ, kẻ đi đường, tôi khuyên phải kiêng những điều xác thịt ưa thích, là điều chống trả với linh hồn. Phải ăn ở ngay lành giữa dân ngoại, hầu cho họ là kẻ vẫn gièm chê anh em như người gian ác, đã thấy việc lành anh em, thì đến ngày Chúa thăm viếng, họ ngợi khen Đức Chúa Trời. Vì cơ Chúa, hãy phục theo mọi phép tắc loài người lập lên, hoặc vua, như đáng rất cao, hoặc các quan, như người vua sai ra để phạt kẻ làm dữ và khen người làm lành. Vì anh em làm điều lành để ngăn miệng những kẻ ngu muội đại dốt, ấy là ý muốn của Đức Chúa Trời. Hãy ăn ở như người tự do, nhưng chớ dùng tự do làm cái màn che sự hung ác, song phải coi mình là tôi mọi Đức Chúa Trời.**

Trách nhiệm của những người được gọi làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, đó là yêu Đức Chúa Jêsus Christ mà tình yêu đó phải được chứng minh qua việc chăn bầy chiên mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giao cho.

Chúa Jêsus hỏi Phi-e-rơ rằng: **Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu ta hơn những kẻ này chăng?**

Chữ **yêu - love**^{G25} mà Chúa Jêsus đã hỏi Phi-e-rơ đây, là chữ ἄγαπᾶω - **agapao**, số 25 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *tình yêu được tỏ ra trong nhà hoặc ngoài xã hội như tình yêu đôi lứa, tình yêu của người tình hoặc vợ chồng, từ cái nhìn, thái độ, hành động, sự ôm ấp có ý tứ, có chủ tâm bắt đầu từ tấm lòng rồi đến sự suy nghĩ, từ trái tim rồi đến tâm trí.*

Còn chữ **yêu - love**^{G368} mà Phi-e-rơ trả lời Chúa Jêsus rằng ông yêu Chúa, đó là chữ φιλέω - **phileo**, số 5368 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *làm bạn với, trù mến, có tình cảm với, có khuynh hướng cảm tình với, gắn bó với, yêu quý, thân tình;*

Đức Chúa Trời đã phán gì về tình yêu mà tuyển dân của Ngài phải có đối với Ngài?

Phục truyền luật lệ ký 6:5: **Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.**

Mác 12:30: **Người phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời người.**

Hết thấy những người hầu việc Chúa, tức là những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ phải cẩn thận về chức vụ và công việc mà Đức Chúa Jêsus đã giao phó cho, vì khi Chúa Jêsus phán với Phi-e-rơ về việc chăn chiên của Ngài, thì mạng lệnh đầu tiên và mạng lệnh cuối cùng về việc chăn chiên của Ngài có hai yêu cầu với trách nhiệm khác nhau, nghĩa là có hai mạng lệnh khác nhau, dù bản tiếng Việt chỉ dịch

là một chữ **chăn** mà thôi.

Trong mạng lệnh đầu tiên, khi Phi-e-rơ trả lời Chúa Jêsus rằng ông yêu Chúa, thì Chúa Jêsus đã phán với Phi-e-rơ rằng, **hãy chăn chiên Ta - Feed^{G1006} my lambs^{G721}**. Nghĩa là: *Hãy chăn dắt, gìn giữ, bảo vệ những chiên non, những chiên nhỏ của ta cho được ăn nơi đồng cỏ.*

Chữ **chăn - Feed^{G1006}** chép trong câu 15 trên, đó là chữ βόσκω - **bosko**, số 1006 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *chăn dắt, bảo vệ, cho ăn, uống nơi đồng cỏ, gìn giữ, bảo vệ, canh phòng, khiến tuân theo;*

Chữ **chiên - lambs^{G721}** chép trong câu 15 trên, đó là chữ ἄρνιον - **arnion**, số 721 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *cừ non, chiên nhỏ, chiên con;*

Sau câu hỏi thứ hai, Phi-e-rơ đã trả lời Chúa Jêsus rằng ông yêu Chúa, Chúa Jêsus đã phán với Phi-e-rơ rằng: **Hãy chăn chiên ta - Feed^{G4165} my sheep^{G4263}**.

Chữ **chăn - Feed^{G4165}** chép trong câu 16 này, đó là chữ ποιμαίνω - **poimaino**, số 4165 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *cai trị, giám sát, trông nom, chăm sóc, hướng dẫn, làm mục sư, làm giám mục;*

Chữ **chiên - sheep^{G4263}** chép trong câu 16 này, đó là chữ πρόβατον - **probaton**, số 4263 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *Chiên, Cừu nói chung;*

Trong mạng lệnh này, Chúa Jêsus đã chỉ cho các tông đồ của Ngài phải biết cách chăn giữ, chăm sóc, đối xử với những con chiên của Ngài, là những người sẽ tin đến Ngài, như chiên mới sanh có khác với với những chiên đã lớn và trưởng thành vậy, cần phải có sự đối xử tùy theo sự hiểu biết của người ta.

Ê-sai 40:9-11: **Ai rao tin lành cho Si-ôn, hãy lên trên núi cao! Ai rao tin lành cho Giê-ru-sa-lem, hãy ra sức cất tiếng lên! Hãy cất tiếng lên, đừng sợ! Hãy bảo các thành của Giu-đa rằng: Đức Chúa Trời của các ngươi đây! Này, Chúa Giê-hô-va sẽ lấy quyền năng mà đến; Ngài dùng cánh tay mình và cai trị. Này, sự ban thưởng Ngài ở nơi Ngài, sự báo trả Ngài ở trước mặt Ngài. Ngài sẽ chăn bầy mình như người chăn chiên; thâu các con chiên con vào cánh tay mình và ấp vào lòng; từ từ dắt các chiên cái đang cho bú.**

Đức Chúa Jêsus phán với Phi-e-rơ về việc chăn bầy chiên của Ngài, ấy là Ngài phán với hết thảy những người được gọi làm môn đồ Ngài và cũng là sự giao phó chức vụ và trách nhiệm chăn bầy của Ngài vậy.

Khi Chúa Jêsus nhắc lại ba lần câu hỏi **ngươi yêu ta chăng**, và khi Phi-e-rơ trả lời rằng ông yêu Chúa, thì Chúa Jêsus đã nhắc lại ba lần với hai tiêu chuẩn chứng minh về tình yêu của môn đồ đối với Ngài, đó là hãy chăn bầy chiên của Ngài trong tình yêu thương mà Chúa Jêsus đã dành cho chiên của Ngài vậy.

Giăng 10:14-15: **Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên ta, và chiên ta quen ta, cũng như Cha biết ta và ta biết Cha vậy; ta vì chiên ta phó sự sống mình.**

Đức Chúa Jêsus đã giao phó bầy chiên của Ngài cho những người được Ngài chỉ định, được Ngài chọn lựa và được Ngài bảo lãnh cho và như vậy, những người hầu việc Chúa sẽ không hành động một mình, nhưng chính Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ ở cùng với các tông đồ của Ngài để thi hành sự cứu chuộc, sự chữa lành, sự nuôi dưỡng và chăn dắt những người tin Chúa, là bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho họ được trở thành con cái của Đức Chúa Trời.